

Số: 155/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 286/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1976

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Vũ P, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ cư trú: ấp M, xã Th, huyện R, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Nguyễn Vũ P thuận tình ly hôn.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về con chung: Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1999 hiện đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao hai con chung Nguyễn Trọng N, sinh ngày 12/08/2008 và Nguyễn Thị Mỹ Ng, sinh ngày 09/07/2011 cho chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Vũ P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, N vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

**2.2.** Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Nguyễn Vũ P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Mỹ L nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị L đã nộp theo biên lai thu số 0011517 ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ L.

**3.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã M
- (Theo GCNKH số 156 ngày 26/8/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
ĐÃ KÝ**

**Hồ Hoàng Phong**